



BÀI 1: CÂU CHUYỆN CỦA LỊCH SỬ

TIẾT 1: TRI THỨC NGŨ VĂN

KHỞI ĐỘNG

TRÒ CHƠI: ĐI TÌM NHÂN VẬT BÍ ẨN

- Quan sát bức tranh, một câu nói nổi tiếng và đoán xem dữ liệu được quan sát nói tới nhân vật lịch sử nào.
- Thời gian suy nghĩ tối đa cho mỗi bức tranh là 15s; trả lời trong tối đa 5s
- Ai giơ tay nhanh nhất sẽ được mời đoán, trả lời sai sẽ mất lượt trả lời, chuyển quyền trả lời cho người khác.



Trần Quốc Toản



Lý Thường Kiệt



Kim Đồng



Nguyễn Văn Trỗi

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Phiếu học tập số 1: tìm hiểu thể loại truyện lịch sử

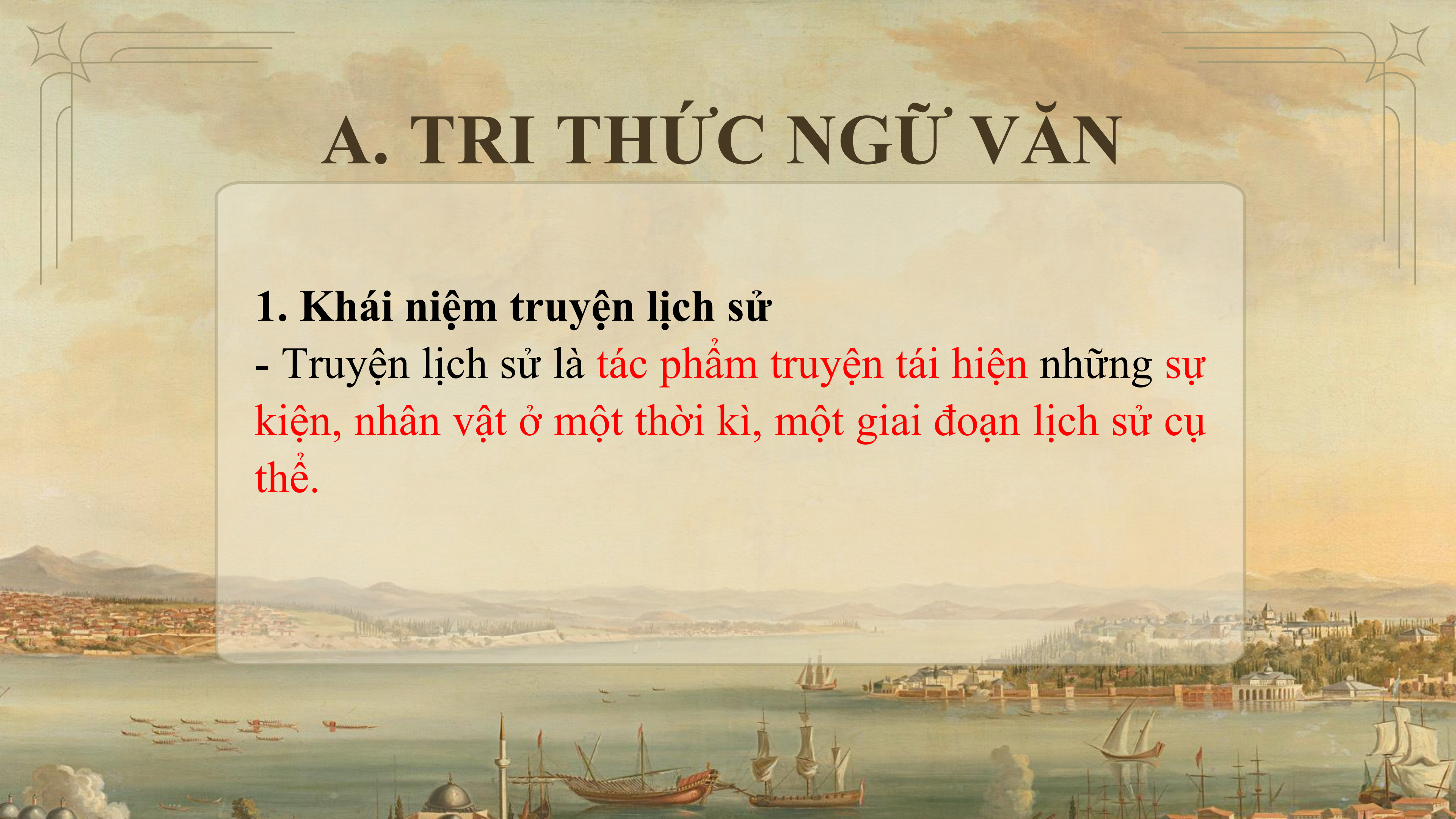
Yêu cầu: Đọc phần Tri thức Ngữ văn SGK/Tr.9, lựa chọn từ ngữ điền vào bảng.

Khái niệm truyện lịch sử	Bối cảnh lịch sử	
	Cốt truyện	
	Nhân vật	
	Ngôn ngữ	

A. TRI THỨC NGŨ VĂN

1. Khái niệm truyện lịch sử

- Truyện lịch sử là **tác phẩm truyện tái hiện** những sự kiện, nhân vật ở một thời kì, một giai đoạn lịch sử cụ thể.



A. TRI THỨC NGŨ VĂN

2. Một số yếu tố của truyện lịch sử

a. Bối cảnh lịch sử

- Bối cảnh lịch sử của câu chuyện được tạo nên bởi những yếu tố cơ bản như tình hình chính trị của quốc gia, dân tộc; khung cảnh sinh hoạt của con người;...

b. Cốt truyện

- Cốt truyện là hệ thống sự kiện cụ thể, được sắp xếp theo một trình tự nhất định, có mở đầu, diễn biến và kết thúc.

- Đặc điểm của cốt truyện truyện lịch sử:

+ Thường được xây dựng trên cơ sở các sự kiện đã xảy ra.

+ Nhà văn tái tạo, hư cấu, sắp xếp theo ý đồ nghệ thuật của mình.

A. TRI THỨC NGŨ VĂN

2. Một số yếu tố của truyện lịch sử

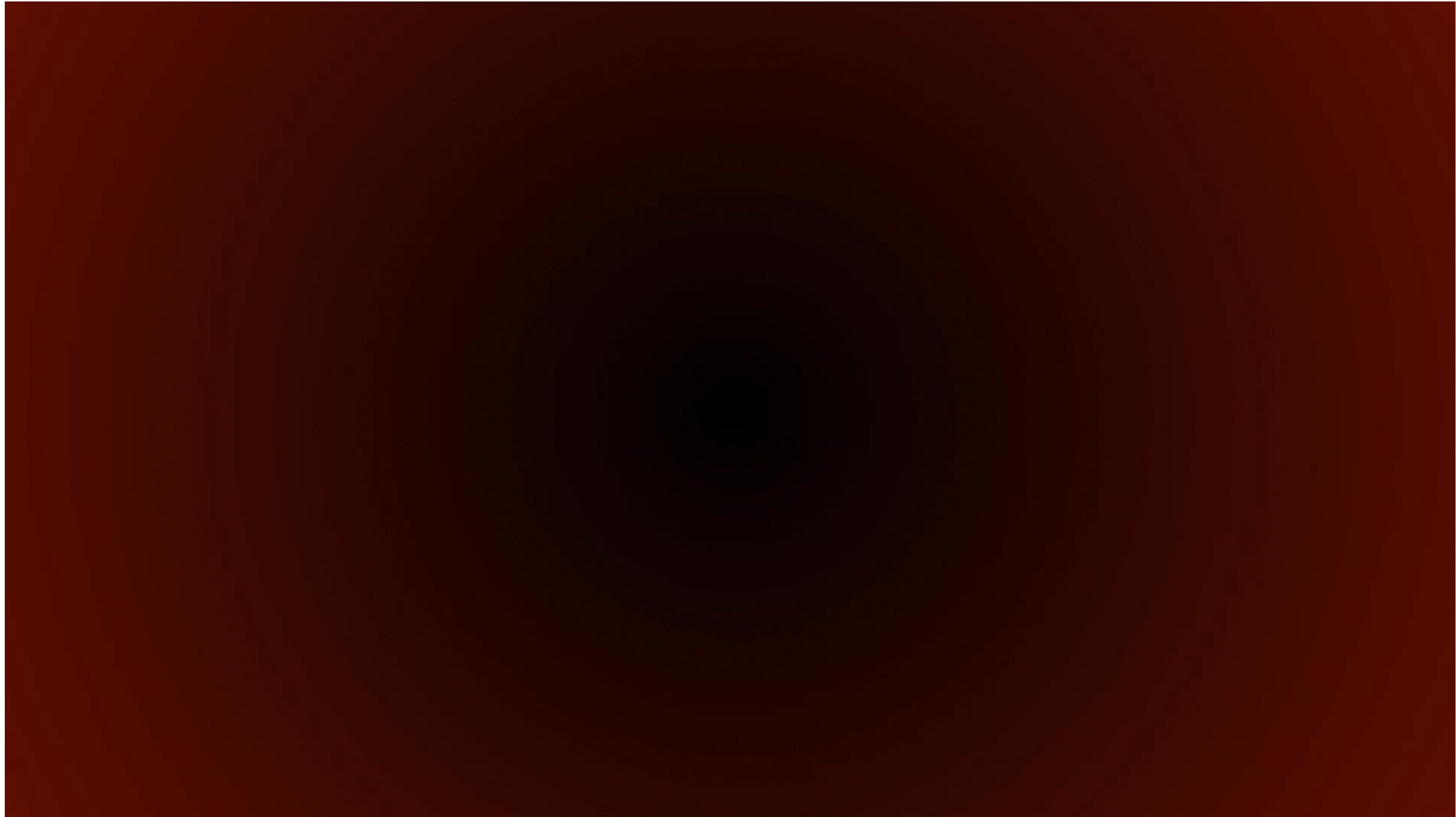
c. Nhân vật

- Thường khắc họa những nhân vật nổi tiếng như **vua chúa, anh hùng, danh nhân...** - những con người có vai trò quan trọng trong đời sống của cộng đồng, dân tộc.
- **Được hiện ra dưới cái nhìn riêng, thể hiện cách lí giải độc đáo của nhà văn về lịch sử.**

d. Ngôn ngữ

- Phù hợp với thời đại được miêu tả.
- Thể hiện vị thế xã hội, tính cách riêng của từng đối tượng.

Hãy chia sẻ cảm nghĩ của em về người anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toản?



I. KHÁM PHÁ CHUNG VĂN BẢN

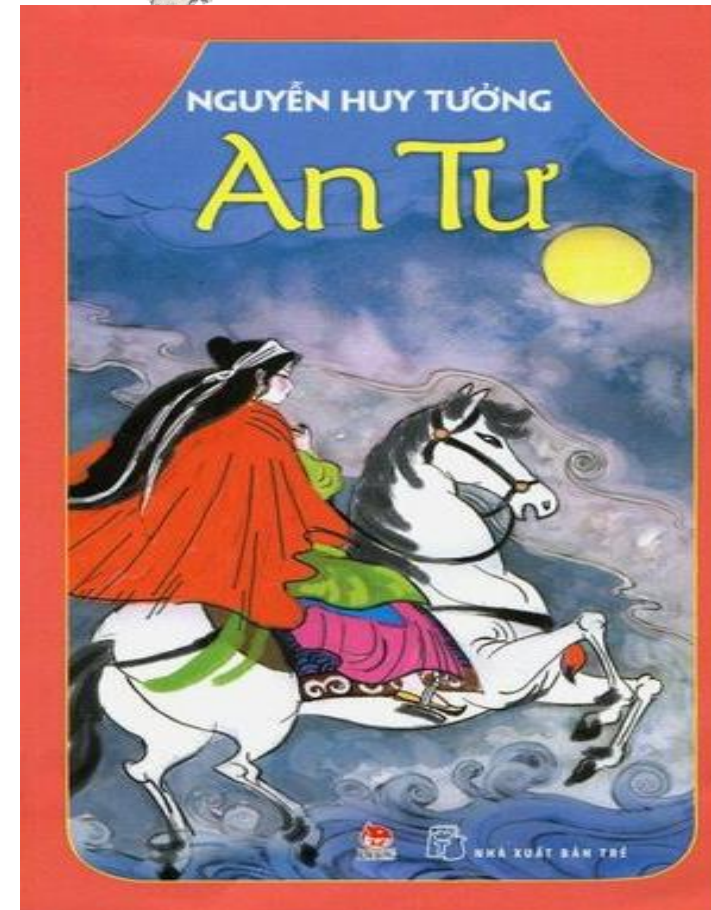
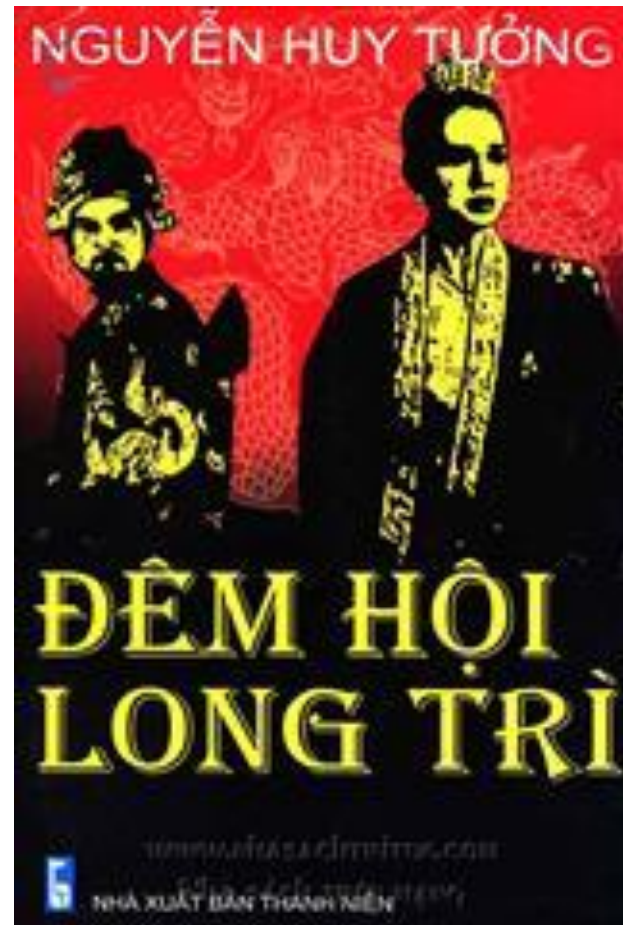
1. Đọc - chú thích



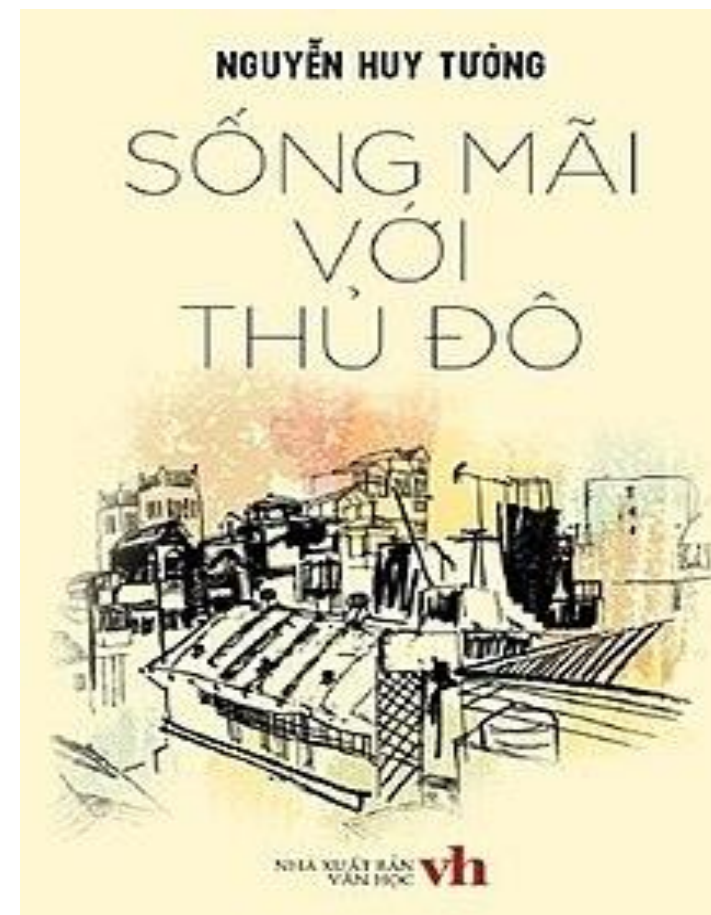
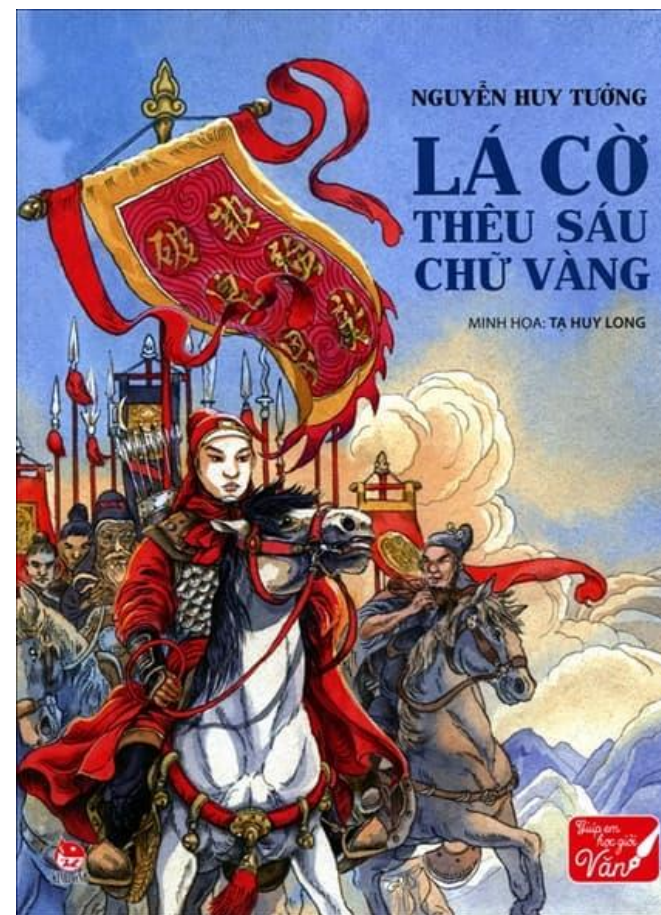
2. Tác giả

- Nguyễn Huy Tưởng (1912-1960) quê ở Hà Nội.
- Thiên hướng khai thác đề tài: lịch sử
- Thể loại: tiểu thuyết và kịch
- Tác phẩm chính: Đêm hội Long Trì (1942); Vũ Như Tô (1943); An Tư (1944); Bắc Sơn (1946); Lá cờ thêu sáu chữ vàng (1960); Sống mãi với thủ đô (1961)...





Người chép sử bằng văn chương



3. Tác phẩm

a. Hoàn cảnh sáng tác: Năm 1960, trong những năm cuối đời của tác giả

- Xuất xứ: Đoạn trích thuộc phần 3 của tác phẩm “Lá cờ thù sáu chữ vàng”

b. Thể loại: truyện lịch sử

c. Nhân vật chính: Trần Quốc Toản

d. Đề tài: Lịch sử

e. Chủ đề: Thể hiện tấm lòng yêu nước, căm thù giặc của người anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toản, qua đó cho thấy hào khí, tinh thần chống xâm lược của ông cha ta ở thời Trần

f. Bố cục:

+ *Phần 1: Từ đầu... chẳng hỏi một lời*

→ Bối cảnh diễn ra cuộc yết kiến vua

+ *Phần 2: Tiếp...thường cho em ta một quả*

→ Cuộc yết kiến vua Thiệu Bảo của Trần Quốc Toản

+ *Phần 3: Còn lại*

Hành động của Trần Quốc Toản sau khi được vua ban cam quý

f. Tóm tắt

- + Tại bến Bình Than, vua Trần và các vương hầu họp bàn kế sách đối phó với quân xâm lược.
- + Vì chưa đủ tuổi, không được dự họp, Trần Quốc Toản cảm thấy nhục nhã, chỉ muốn gặp vua để bày tỏ chủ kiến của mình là không chấp nhận hoà hoãn.
- + Do nóng lòng muốn gặp vua, Trần Quốc Toản định vượt qua hàng rào quân cấm vệ để đến nơi vua quan họp bàn; bị ngăn cản, đã xảy ra xung đột.
- + Khi được gặp vua, Trần Quốc Toản nói to câu xin đánh. Vua Trần biết nỗi lòng vì nước của chàng, đã không trách phạt, còn ban thưởng một quả cam.
- + Trần Quốc Toản quyết định trở về quê chiêu mộ binh mã, thao luyện võ nghệ để xuất quân đánh giặc. Khi chàng xoè tay ra, quả cam đã bị bóp nát tự bao giờ.

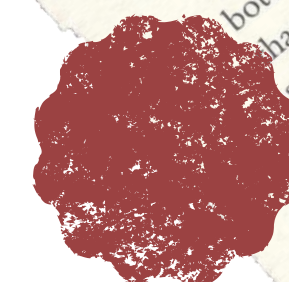
II. KHÁM PHÁ CHI TIẾT VĂN BẢN

1. Bối cảnh lịch sử





CÂU CHUYỆN DỰA TRÊN BỐI CẢNH
CỦA SỰ KIỆN LỊCH SỬ NÀO?



Seize
ranch, in
very cheap,
derelict house
bottle of brandy, o
than life and the p
some were sorr
The next tri
Basket wa
Wall St
dollar
ba

Bối cảnh lịch sử:



Thời nhà Trần (thế kỉ XIII)



Đội mặt với quân Nguyên
hùng mạnh

Nhân vật Trần Quốc Toản

Nhân vật vua Thiệu Bảo

HOẠT ĐỘNG NHÓM

Hình thức: Nhóm lớn

Thời gian: 5 phút



Phiên học tập

Tìm hiểu nhân vật Trần Quốc Toản

TRƯỚC KHI YẾT KIẾN VUA

Khi đứng trên bến Bình Than

- Hành động

- Suy nghĩ

Nhận xét:

Khi bị quân Thánh Dực ngăn xuống bến

- Lời nói

- Hành động

Nhận xét:

Phiên học tập

Tìm hiểu nhân vật Trần Quốc Toản

KHI YẾT KIẾN VUA

Khi nói chuyện với Chiêu Thành Vương

- Hành động

- Suy nghĩ

Nhận xét:

Khi nói chuyện với vua Thiệu Bảo

- Hành động

- Lời nói

Nhận xét:

Phiên học tập

Tìm hiểu nhân vật Trần Quốc Toản



SAU KHI YẾT KIẾN VUA

• Hành động

• Suy nghĩ

• Lời nói

Nhận xét:

• Hành động "Bóp nát quả cam"

Phiên học tập

Tìm hiểu nhân vật vua Thiện Bảo



TÌNH HUỐNG ĐỨNG GIỮA LÝ VÀ TÌNH

• Về lý

• Về tình

CÁCH VUA XỬ LÝ TÌNH HUỐNG

Nhận xét:

Em hãy cho biết xuất thân của Trần Quốc Toản?

Chàng thiếu niên trẻ tuổi thuộc dòng dõi nhà Trần, cháu ruột của Chiêu Thành Vương.



Trước khi yết kiến vua

Khi yết kiến vua

Sau khi yết kiến vua



Trước khi yết kiến vua

* Khi đứng trên bến Bình Than

- Hành động

- + Nần nì quân Thánh Dực mà vẫn không được xuống bến
- + “thần thờ” nhìn bến Bình Than
- + nhìn những lá cờ trên thuyền của các vương hầu đến “rách mắt”



Trước khi yết kiến vua

* Khi đứng trên bến Bình Than

- Suy nghĩ

- + cảm thấy nhục nhã khi phải đứng rìa, không được dự họp
- + ước ao được xuống thuyền rồng dự bàn việc nước và quỳ trước vua tâu một câu xin đánh
- + muốn xô mấy người lính Thánh Dực để chạy xuống bến, nhưng sợ tội chém đầu
- + so sánh điều đang nung nấu trong lòng mình với sự đồng tâm nhất trí của các bô lão ở hội nghị Diên Hồng, khẳng định thêm ý nguyện đánh giặc



Trước khi yết kiến vua

* Khi đứng trên bến Bình Than

→ Hoài Văn ao ước được bàn việc nước đến cháy bỏng; có chút “ganh tị” với những người anh em chỉ hơn mình mấy tuổi mà được dự họp; bức xúc vì phải đứng ngoài



Trước khi yết kiến vua

*** Khi bị quân Thánh Dực ngăn xuống bến**

- Lời nói

“Không buông ra, ta chém!”



Trước khi yết kiến vua

* Khi bị quân Thánh Dực ngăn xuống bến

- Hành động

+ “tuốt gươm, mắt tròng lên một cách điên dại”

+ “đỏ mặt bừng bừng”

+ “vung gươm múa tít”

+ “giăng co với một đám quân Thánh Dực”



Trước khi yết kiến vua

*** Khi bị quân Thánh Dực ngăn xuống bến**



Khi yết kiến vua

* Khi nói chuyện với Chiêu Thành Vương

- Hành động

+ “cúi đầu thưa”

+ “đứng phắt dậy, mắt long lên”

- Lời nói

Gấp gáp, cương quyết, thể hiện rõ lập trường
“Ai chủ hòa? Ai chủ hòa? Cho nó mượn đường
ư? Không biết đây là kẻ giả đồ....”



Khi yết kiến vua

* Khi nói chuyện với vua Thiệu Bảo

- Hành động

- + “chạy xông xộc xuống bển”
- + “quỳ xuống tâu vua”
- + “tự đặt thanh gươm lên gáy và xin chịu tội”

- Lời nói

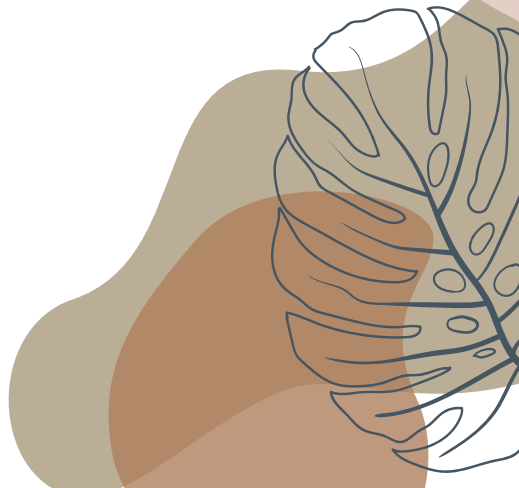
Tiếng nói như thét “Xin quan gia cho đánh! Cho giặc mượn đường là mất nước”



Sau khi yết kiến vua

- Hành động

- + “đỡ lấy quả cam, tạ ơn vua, cúi thủ bước lên bờ”
- + “quắc mắt, nắm chặt bàn tay lại”
- + “hai hàm răng nghiến chặt”
- + “hai bàn tay rung lên vì giận dữ”
- + “hai bàn tay càng nắm chặt lại, như để nghiền nát một cái gì”
- + “hầm hầm trở ra”



Sau khi yết kiến vua

- Suy nghĩ

“Ta sẽ chiêu binh mãi mã, cầm quân đánh giặc. Xem cái thằng đứng ngoài rìa này có phải là một kẻ toi cơm không?”

- Lời nói

“Rồi xem ai giết được giặc, ai báo được ơn vua, xem ai hơn, ai kém. Rồi triều đình sẽ biết tay ta.”

“Ta đã tau với quan gia cho đánh. Quan gia ban cho ta quả cam này. Ôn vua lộc nước, ta đem về để biếu mẫu thân”



Sau khi yết kiến vua

- Hành động

Bóp nát quả cam

- + Tính cách quyết liệt, kiên định, mạnh mẽ
- + Tinh thần yêu nước cháy bỏng và khát khao bảo vệ đất nước



Tác giả sử dụng **nghệ thuật độc thoại, đối thoại, ngôn ngữ mang đậm chất lịch sử**, làm nổi bật tính cách, hình tượng nhân vật Trần Quốc Tuấn với **khát khao cống hiến, đánh giặc, một lòng yêu nước nồng nàn cháy bỏng**.



b. Nhân vật vua Thiệu Bảo

- *Tình huống đứng giữa lý và tình*

+ Về lý: Trần Quốc Toản làm trái phép nước

→ *khinh thường phép nước, phạm vào trọng tội, có thể bị chém đầu*

+ Về tình: Trần Quốc Toản lo cho vua, cho nước

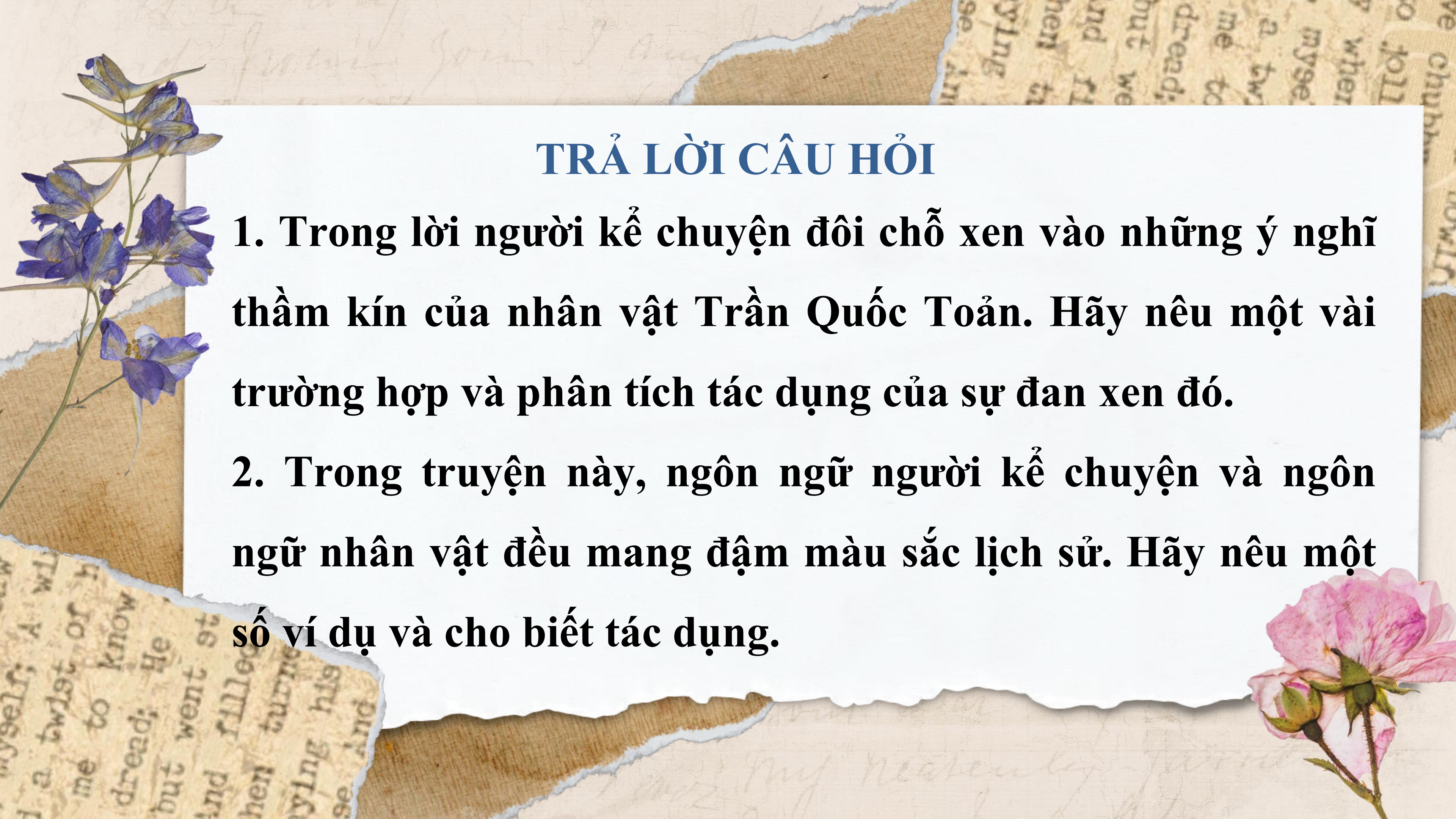
→ *Đáng trọng, đáng được khen ngợi.*



- Thái độ và cách ứng xử của nhà vua

- + Mỉm cười gật đầu vì nhận thấy ý nguyện đánh giặc của Trần Quốc Toản hợp ý mình.
- + Biết tội làm trái phép nước của Hoài Văn Hầu, nhưng tha thứ cho hành động nóng nảy.
- + Vua khuyên giải, động viên Hoài Văn Hầu một cách nhẹ nhàng, ôn tồn, lại còn ban thưởng cam quý.





TRẢ LỜI CÂU HỎI

1. Trong lời người kể chuyện đôi chỗ xen vào những ý nghĩ thầm kín của nhân vật Trần Quốc Toản. Hãy nêu một vài trường hợp và phân tích tác dụng của sự đan xen đó.
2. Trong truyện này, ngôn ngữ người kể chuyện và ngôn ngữ nhân vật đều mang đậm màu sắc lịch sử. Hãy nêu một số ví dụ và cho biết tác dụng.

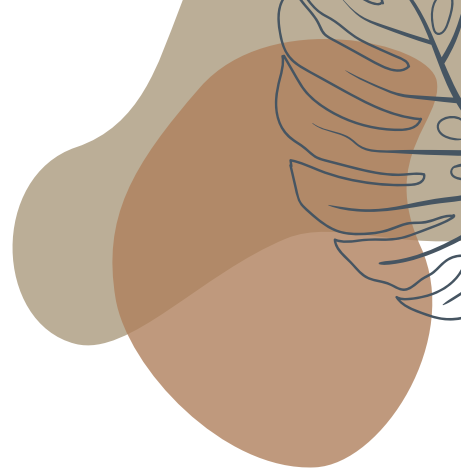
Sự đan xen giữa ngôn ngữ nội tâm của nhân vật và ngôn ngữ của người kể chuyện

Trong mạch kể của người kể chuyện ngôi thứ ba, bỗng nhiên xuất hiện lời của một nhân vật ở ngôi thứ nhất, hoặc nghe một giọng khác lạ cất lên, không thuộc giọng kể.

Ví dụ, những câu in đậm sau đây là lời nói thầm kín trong lòng của Trần Quốc Toản xen vào giữa lời của người kể chuyện ngôi thứ ba:

+ *Thì ra các con trai của Hưng Đạo Vương đều đủ mặt. Những người em họ ấy, chẳng qua chỉ hơn Hoài Văn sáu tuổi! **cha ta mất sớm, nên ta mới phải đứng rìa nhục nhã thế này!** Mắt Hoài Văn gương to đến rách, nhìn những lá cờ bay múa trên những đoàn thuyền đẹp như gấm như hoa.*

+ *Nó giả tiếng mượn đường, **kỉ thực là để cướp sông lấy nước Nam, chỉ có việc đánh, làm gì phải kéo ra tận đây mà bàn đi bàn lại?** Chao ôi! Lúc này mà Hoài Văn được xuống thuyền rồng và được bàn việc nước!*



Sự đan xen giữa ngôn ngữ nội tâm của nhân vật và ngôn ngữ của người kể chuyện

Trong mạch kể của người kể chuyện ngôi thứ ba, bỗng nhiên xuất hiện lời của một nhân vật ở ngôi thứ nhất, hoặc nghe một giọng khác lạ cất lên, không thuộc giọng kể

→ Sự đan xen này chứng tỏ người kể chuyện ngôi thứ ba đồng điệu, đồng cảm với nhân vật. Những ước vọng, tâm tư của nhân vật cũng chính là điều mà người kể chuyện mong muốn



Ngôn ngữ đậm màu sắc lịch sử

Ngôn ngữ người kể chuyện: *quan gia, đáng thiên tử, vương hầu, Hưng Đạo Vương, Chiêu Minh Vương, Chiêu Quốc Vương, Hoài Văn Hầu, quân Thánh Dực, thuyền ngự, đồ nghi trượng, người nội thị,...*

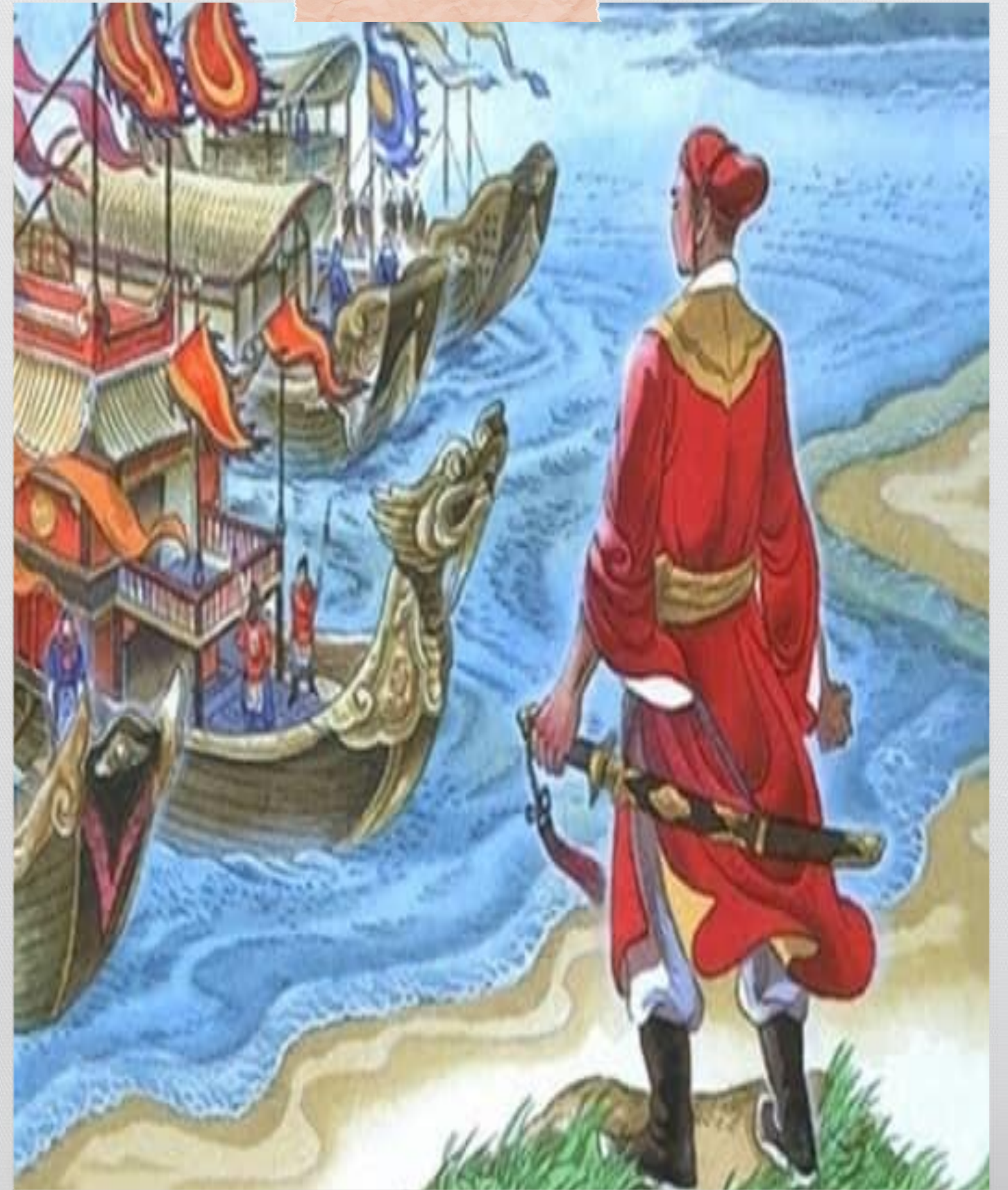
Ngôn ngữ đối thoại giữa các nhân vật: “*Quân pháp vô thân, hầu không có phận sự ở đây, nên trở ra cho anh em làm việc. Nhược bằng khinh thường phép nước, anh em tất phải chiếu theo thượng lệnh*”; “*Ta xuống xin bệ kiến quan gia, không kẻ nào được giữ ta lại. Lôi thôi thì hãy nhìn lưỡi gươm này*”.

Ngôn ngữ đậm màu sắc lịch sử

Ngôn ngữ người kể chuyện: những từ ngữ gọi đúng chức tước, địa vị, vật dụng,... của các nhân vật

Ngôn ngữ đối thoại giữa các nhân vật: cho thấy cách nói năng của con người thời xưa

Khái quát lại nội dung, nghệ thuật trong bài.



Nghệ thuật

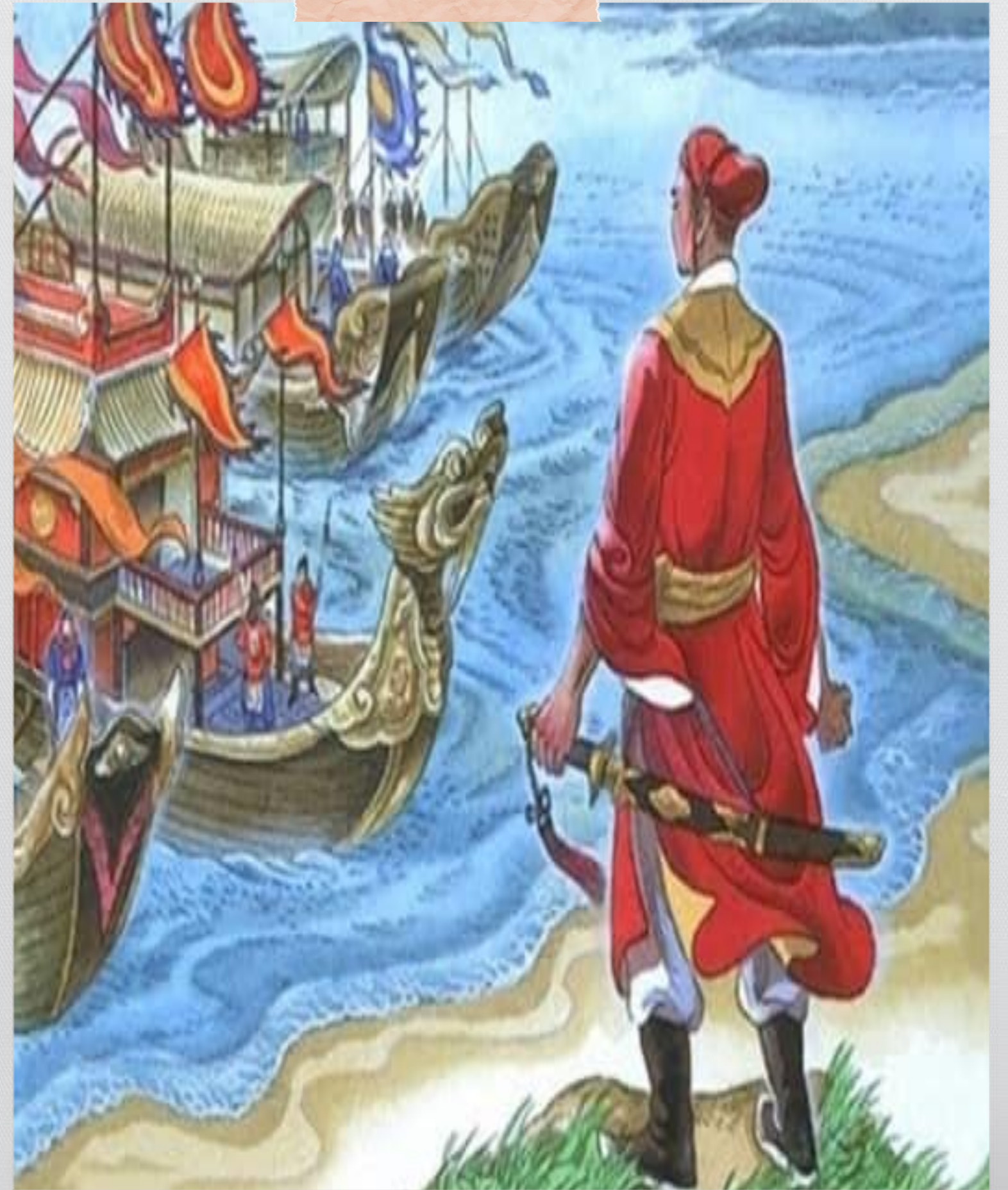
- Ngôn ngữ đậm màu sắc lịch sử
- Đan xen nhuần nhuyễn lời người kể chuyện và ý nghĩ nhân vật



Nội dung

- Ca ngợi chí khí, tấm lòng yêu nước của anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toản
- Ca ngợi khí thế hào hùng của ông cha ta thời kháng chiến chống quân Nguyên - Mông

VIẾT KẾT NỐI

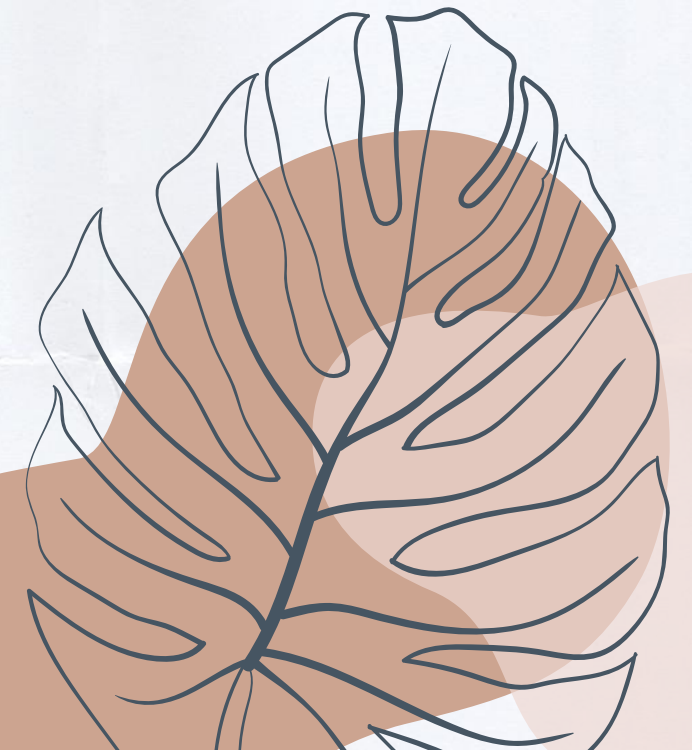


Phiếu học tập

Viết kết nối với đọc



Viết đoạn văn (khoảng 7 đến 9 câu)
phân tích chi tiết Trần Quốc Toản bóp
nát quả cam



Diễn viên tài ba

- Chia lớp thành 2 nhóm
- Yêu cầu: HS sân khấu hóa đoạn trích
- Thời gian trình bày tiểu phẩm: 5 phút

